SAO Y; Ủy ban nhân dân thành phố Lai châu; 27/07/2021 15:43:04

ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2358/UBND-TCKH V/v xây dựng các nhiệm vụ triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung chỉ đạo tại Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ	*Thành phố Lai Châu, ngày 27 tháng 7 năm 2021*

Kính gửi: - Các cơ quan, đơn vị thành phố;

- UBND các xã, phường.

Căn cứ Công văn số 2083/UBND-TH ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ. *(Có Nghị quyết 63/NQ-CP phô tô kèm theo)*

Nhằm triển khai hiệu quả các nội dung chỉ đạo tại Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ, Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng các nhiệm vụ nhằm triển khai, thực hiện hiệu quả các nội dung chỉ đạo tại Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ, trình UBND thành phố *(qua phòng Tài chính – Kế hoạch)* trước **ngày 30/7/2021**.

2. Giao phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND thành phố xây dựng văn bản triển khai, thực hiện Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ trước **ngày 05/8/2021**.

Căn cứ nội dung công văn, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường tổ chức, triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở KH & ĐT tỉnh; *(B/c)*
- TT Thành ủy;
- TT HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Tống Thanh Bình

Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 63 /NQ-CP	*Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
Về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công và xuất khẩu bền vững những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3919/TTr-BKHĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Năm 2021 là năm đầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 10 năm 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021 - 2025 theo các nghị quyết của Đảng, Quốc hội. Ngay từ đầu năm, Chính phủ đã ban hành các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021, đồng thời ban hành Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2021 về phiên họp triển khai công việc của Chính phủ sau khi được kiện toàn tại kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV và nhiều Nghị quyết, văn bản để chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện. Nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, chung sức đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, tình hình KTXH những tháng đầu năm tiếp tục chuyển biến tích cực, vừa phòng chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển KTXH và tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, được nhân dân cả nước và cộng đồng quốc tế đánh giá cao.

Tuy nhiên, những tháng vừa qua, tình hình dịch Covid-19 trên thế giới diễn biến phức tạp, nhất là tại các nước trong khu vực; trong nước, các đợt dịch bùng phát đã tác động, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2021. Tăng trưởng kinh tế những tháng đầu năm chưa đạt mục tiêu đề ra; giải ngân vốn đầu tư công chậm; cán cân thương mại có xu hướng chuyển sang nhập siêu; áp lực lạm phát gia tăng; sản xuất kinh doanh trong nhiều lĩnh vực bị ảnh hưởng; đời sống của một bộ phận người dân gặp nhiều khó khăn, nhất là ở vùng dịch bệnh và người lao động tại các khu công nghiệp có dịch...

Để phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đề ra trong các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở kết quả Hội nghị trực tuyến toàn quốc của Chính phủ với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2021, Chính phủ thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công và xuất khẩu bền vững trong những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022.

I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG

1. Quán triệt và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhất của các cấp, các ngành.

2. Nêu cao tinh thần tự lực, tự cường; huy động sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân; đánh giá đúng tình hình, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt; xác định nhiệm vụ, giải pháp phù hợp có trọng tâm, trọng điểm để hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra.

3. Kiên trì, quyết liệt phòng, chống dịch Covid-19 theo phương châm "chống dịch như chống giặc"; bảo đảm hài hòa, hợp lý, hiệu quả giữa phòng, chống dịch và sản xuất kinh doanh, "chống dịch để sản xuất và sản xuất để chống dịch".

4. Tăng cường đổi mới, sáng tạo, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; không trông chờ, ỷ lại; biến không thành có, biến khó thành dễ, biến không thể thành có thể; coi khó khăn, thách thức là động lực phấn đấu để vươn lên; có cách tiếp cận mới, tạo sức bật mới trong bối cảnh mới. Chú trọng việc tổng kết, phổ biến, nhân rộng, phát huy tối đa các bài học kinh nghiệm quý.

5. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, cơ chế, chính sách, trên nguyên tắc cấp nào ban hành, cấp đó phải tháo gỡ, vượt quá thẩm quyền, báo cáo cấp trên trực tiếp. Các cấp, các ngành phải chủ động huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội phục vụ phát triển KTXH; đẩy mạnh hợp tác công tư trên tất cả các lĩnh vực.

6. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh, có chính sách bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

7. Phát triển kinh tế gắn kết hài hòa với phát triển văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh, phòng chống

thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, đẩy mạnh công tác đối ngoại; xây dựng và gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước.

8. Càng khó khăn, phức tạp thì càng phải giữ đúng nguyên tắc phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể trên tinh thần khiêm tốn, cầu thị, lắng nghe. Trong hành động luôn luôn bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo. Tăng cường phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý công việc.

II. MỤC TIÊU

1. Phấn đấu quyết liệt để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu trong Nghị quyết số 124/2020/QH14 của Quốc hội và Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ.

2. Tập trung kiểm soát, đẩy lùi dịch Covid-19, phấn đấu hoàn thành tiêm chủng đạt miễn dịch cộng đồng trong thời gian sớm nhất có thể.

3. Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; phát triển xuất nhập khẩu, hướng đến cán cân thương mại hài hòa, bền vững.

4. Phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2021 đạt 95%-100% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao từ đầu năm; trong đó đến hết quý III năm 2021 giải ngân đạt tối thiểu 60% kế hoạch.

5. Giữ vững ổn định chính trị xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; chủ động hội nhập quốc tế toàn diện sâu rộng; gìn giữ môi trường hòa bình, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển nhanh, bền vững.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tập trung cao độ phòng, chống dịch Covid-19, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển KTXH

a) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch với tinh thần "chống dịch như chống giặc", phương châm "5K + vắc-xin" và tăng cường ứng dụng công nghệ. Kết hợp hài hòa, hợp lý, hiệu quả giữa phòng ngừa và tấn công dịch bệnh, lấy phòng ngừa là cơ bản, chiến lược, lâu dài, quyết định, tấn công là chủ động, đột phá.

- Tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, nhưng cũng không được hoang mang, mất bình tĩnh, thiếu bản lĩnh. Rà soát các phương án phòng, chống dịch, rút kinh nghiệm thực tiễn, tham khảo kinh nghiệm quốc tế, thường xuyên cập nhật tình hình dịch bệnh, có kế hoạch cụ thể để chủ động phòng, chống dịch hiệu quả, nhất là tại các khu công nghiệp, khu đông dân cư, chợ đầu mối thích nghi với dịch bệnh trong mọi tình huống.

- Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện chiến lược vắc-xin, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ Quỹ vắc-xin phòng, chống Covid-19. Vận động các đối tác đã có cam kết thực hiện giao vắc-xin đúng tiến độ và trong thời gian sớm nhất. Tổ chức hiệu quả chiến dịch tiêm vắc-xin phòng Covid-19; tập trung cho các đối tượng ưu tiên, trong đó có các đối tượng thuộc địa bàn, ngành, lĩnh vực là động lực tăng trưởng của nền kinh tế, công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp và trong các ngành thương mại, dịch vụ. Chủ động đàm phán, công nhận kết quả tiêm vắc-xin với các nước, đặc biệt các quốc gia là đối tác quan trọng của Việt Nam.

- Tiếp tục thúc đẩy nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ để phục vụ phát triển KTXH, đặc biệt là các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, địa phương tiếp cận bình đẳng các nguồn vắc-xin, tuân thủ thực hiện quản lý nhà nước nhất là kiểm soát chất lượng và cấp phép của Bộ Y tế, dứt khoát không để cạnh tranh không lành mạnh giữa khu vực Nhà nước và tư nhân.

b) Bộ Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan:

- Khẩn trương ban hành, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp tại các nhà máy, khu công nghiệp, chợ đầu mối, bảo đảm duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Nghiên cứu, đề xuất thành lập trung tâm để chuyển giao công nghệ, nghiên cứu, sản xuất vắc-xin đạt tiêu chuẩn quốc tế; xây dựng chính sách hỗ trợ đặc thù để thu hút tổ chức, doanh nghiệp đầu tư, nghiên cứu, tiếp nhận công nghệ sản xuất vắc-xin, tiến tới hình thành công nghiệp sản xuất vắc-xin.

c) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Quốc Phòng, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thủ tục xuất nhập cảnh, tạo thuận lợi cho các chuyên gia, tư vấn vào Việt Nam, nhất là phục vụ các dự án đầu tư.

2. Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, bảo đảm an toàn hệ thống; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả các chính sách tài khóa, tiền tệ và các chính sách khác, phù hợp với tình hình thực tiễn, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng; kiểm soát chặt chẽ tín dụng các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tích cực triển khai các biện pháp giám sát, kiểm soát và xử lý nợ xấu. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

- Theo dõi sát diễn biến tình hình, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, ổn định giá cả, thị trường. Kiểm soát và có biện pháp kịp thời để đảm bảo nguồn cung và giá cả của nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất trong nước, đặc biệt là hoạt động xây dựng, thực hiện các dự án đầu tư.

3. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính, chuyển đổi số

a) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương

- Tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với cá thể hóa trách nhiệm và tăng cường kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh cải cách, cắt giảm ngay thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, bảo đảm thực chất, hiệu quả, tránh lãng phí thời gian, nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tập trung nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước thông qua việc xây dựng và triển khai hiệu quả các chiến lược, kế hoạch, quy hoạch, đặc biệt là các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; hoàn thiện thể chế, trong đó chú trọng xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí, quy trình và thiết kế, tổ chức các công cụ giám sát, kiểm tra.

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; chủ động có giải pháp thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp chuyển đổi số; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, khẩn trương triển khai thực hiện thí điểm dịch vụ Mobile money.

b) Bộ Công Thương chủ trì xây dựng chính sách thúc đẩy hoạt động thương mại điện tử; có biện pháp xử lý nghiêm vi phạm, bảo đảm chất lượng hàng hóa và nâng cao niềm tin cho người tiêu dùng.

4. Rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, cơ chế, chính sách

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, người đứng đầu các cơ quan trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong thực hiện nhiệm vụ rà soát, đề xuất hoàn thiện thể chế, xây dựng pháp luật; chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chất lượng thể chế, quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực, địa bàn được phân công, quản lý. Tiếp tục thực hiện những vấn đề đã "chín", đã rõ, được thực tiễn chứng minh là đúng, thực hiện có hiệu quả, được đa số đồng tình; mạnh dạn thí điểm đối với những vấn đề chưa có quy định hoặc vượt quy định theo tinh thần cầu thị, khiêm tốn lắng nghe, kiên trì thuyết phục, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, mở rộng dần, không cầu toàn, không nóng vội.

b) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, nhất là các địa phương khẩn trương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung ngay các quy định thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đề xuất Chính phủ báo cáo

Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quốc hội sửa đổi, bổ sung những quy định ở một số luật, pháp lệnh đang còn bất cập, thiếu đồng bộ, không còn phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, vướng mắc cho đầu tư, sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội. Bộ trưởng, Thủ trưởng các bộ, cơ quan liên quan trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị và chịu trách nhiệm về nội dung, khẩn trương gửi Bộ Tư pháp để trình Chính phủ, báo cáo Quốc hội.

c) Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, báo cáo đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ để xem xét theo thẩm quyền một số chính sách liên quan đến đất đai nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong phát triển KTXH; đề xuất bổ sung dự án Luật Đất đai (sửa đổi) vào Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh, trình Quốc hội khóa XV sớm nhất có thể theo trình tự, thủ tục quy định.

5. Về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đầu tư công, trong đó tập trung các dự án lớn, các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 15 tháng 8 năm 2021.

- Tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, để trình cấp có thẩm quyền quyết định việc cắt giảm kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2021 của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đến ngày 30 tháng 9 năm 2021 có tỷ lệ giải ngân dưới 60% kế hoạch vốn ngân sách trung ương đã được giao từ đầu năm 2021 để điều chuyển cho các bộ, cơ quan, địa phương khác thực hiện các dự án quan trọng, cấp bách cần đẩy nhanh tiến độ, có khả năng giải ngân nhanh vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương năm 2021.

- Trình Chính phủ Nghị định thay thế Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2020 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trong tháng 7 năm 2021.

b) Bộ Tài chính:

- Tiếp tục đơn giản hóa quy trình kiểm soát chi và hồ sơ yêu cầu rút vốn; tăng cường công tác hậu kiểm trong giải ngân vốn đầu tư công. Triển khai đơn rút vốn của các nhà tài trợ bằng chứng từ điện tử, chữ ký số.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương hướng dẫn các cơ quan chủ quản, chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc về thuế, thủ tục thanh toán, rút vốn... đối với các dự án sử dụng vốn ODA và vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; có cơ chế tạo thuận lợi cho việc nhập khẩu vật tư, trang thiết bị của các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

c) Các Bộ: Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính và các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được phân công:

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi quy định pháp luật, cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính về xây dựng, tài nguyên, đất đai, quản lý, cấp phép khai thác đối với nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho các dự án đầu tư công, bảo đảm công khai, minh bạch, kịp thời.

- Thực hiện các biện pháp kiểm soát giá và chất lượng nguyên, vật liệu xây dựng phục vụ cho các dự án đầu tư công; tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm. Kịp thời cập nhật, điều chỉnh công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng làm cơ sở điều chỉnh gói thầu, tổng mức đầu tư dự án theo quy định.

d) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đề xuất hình thức khen thưởng, kỷ luật phù hợp đối với người đứng đầu đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao về giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021 (đạt 60% kế hoạch được giao đến ngày 30 tháng 9 năm 2021 và đạt 95%-100% kế hoạch được giao đến ngày 31 tháng 01 năm 2022).

đ) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

- Giao kế hoạch đầu tư công năm 2021 chi tiết cho các dự án khởi công mới đủ điều kiện ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn;

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu; rà soát việc phân bổ kế hoạch vốn cho các dự án phù hợp với tiến độ thực hiện, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, manh mún, kéo dài.

- Tập trung: (i) Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, tài nguyên; (ii) Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thi công; thực hiện nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng; (iii) Rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn; (iv) Thành lập Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn trong từng bộ, cơ quan, địa phương để đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xử lý các điểm nghẽn trong giải ngân vốn đầu tư công; (v) Kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân có liên quan trong trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân theo tiến độ đề ra; (vi) Kiên quyết chống trì trệ, xử lý nghiêm các trường hợp tiêu cực trong đầu tư công; (vii) Thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, lựa chọn nhà thầu đủ năng lực; (viii) Xử lý nghiêm các trường hợp nhà thầu vi phạm tiến độ hợp đồng.

- Thủ trưởng các bộ, cơ quan trung ương, địa phương: (i) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả giải ngân

vốn đầu tư công của bộ, cơ quan, địa phương mình; (ii) Phân công cụ thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo việc giải ngân, thường xuyên kiểm tra tiến độ tại thực địa, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án; (iii) Tổ chức giao ban định kỳ hằng tuần với các cơ quan chủ quản, chủ đầu tư về tình hình thực hiện các dự án, giải ngân kế hoạch đầu tư công.

- Chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2020 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2021 của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt và có nhu cầu bổ sung vốn.

6. Về thúc đẩy xuất nhập khẩu, phát triển thương mại hài hòa, bền vững

a) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương:

- Theo dõi, bám sát việc triển khai Kế hoạch thực thi các FTA đã được phê duyệt. Phối hợp với các bộ, ngành tăng cường hướng dẫn các doanh nghiệp tận dụng hơn nữa các FTA đã ký kết.

- Tiếp tục đàm phán FTA với các đối tác đã được Chính phủ cho chủ trương, chú trọng các đối tác có dung lượng thị trường lớn và sẵn sàng mở cửa thị trường cho hàng hóa của Việt Nam trên cơ sở có đi có lại, nhất là nông sản; nghiên cứu đàm phán, ký kết các FTA với một số đối tác mới.

- Đổi mới công tác thông tin thị trường, bảo đảm thực chất, hiệu quả, kịp thời thông tin về thay đổi trong chính sách quản lý nhập khẩu, những điều kiện, quy chuẩn kỹ thuật và các rủi ro của thị trường. Phối hợp với các Hiệp hội ngành hàng đẩy mạnh công tác thông tin thị trường cho các hội viên.

- Xúc tiến nhập khẩu từ một số thị trường hướng đến mục tiêu cán cân thương mại hài hòa, bền vững; phối hợp với Bộ Tài chính bố trí kinh phí phù hợp để thực hiện theo quy định.

- Triển khai hiệu quả Đề án "Tăng cường quản lý nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ"; tăng cường công tác cảnh báo các mặt hàng có nguy cơ cao gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp; áp dụng hợp lý, có hiệu quả các biện pháp phòng vệ thương mại, hàng rào kỹ thuật; cảnh báo sớm, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam ứng phó với các vụ việc phòng vệ thương mại; khởi kiện các biện pháp phòng vệ, bảo hộ bất hợp lý ra cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO.

- Theo dõi sát tình hình xuất khẩu nông, lâm, thủy sản qua biên giới, kịp thời tháo gỡ khó khăn, ách tắc, bảo đảm thông quan thuận lợi, an toàn.

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Thúc đẩy sản xuất vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp như giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi để tự chủ được nguồn trong nước, góp phần hài hòa cán cân thương mại với các nước, đối tác lớn.

- Công bố, thường xuyên cập nhật, phổ biến thông tin, cơ sở dữ liệu về các tiêu chuẩn chất lượng, quy định an toàn thực phẩm về nông, lâm, thủy sản của các thị trường xuất khẩu chính.

- Tăng cường hướng dẫn các doanh nghiệp và người nông dân áp dụng các biện pháp bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng và truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản; tham khảo quy định của các tổ chức quốc tế để hướng dẫn quy trình sản xuất nông, lâm, thủy sản an toàn, nhất là các sản phẩm đông lạnh.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, địa phương chủ động thu hút đầu tư từ một số tập đoàn đa quốc gia, đối tác lớn, công nghệ cao gắn với mục tiêu hài hòa, hợp lý cán cân thương mại; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trường hợp thu hút đầu tư đặc biệt.

d) Bộ Y tế khẩn trương chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan xây dựng quy trình phòng chống dịch thống nhất đối với người điều khiển và phương tiện vận chuyển hàng hóa, bảo đảm lưu thông thông suốt giữa các địa phương, trong đó có lưu thông tới các cửa khẩu.

đ) Bộ Tài chính:

- Nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh giảm thuế MFN ở mức độ phù hợp đối với một số mặt hàng nhập khẩu có thuế MFN chênh lệch lớn so với mức thuế theo các FTA, đặc biệt là những mặt hàng trong nước không có hoặc ít có nhu cầu bảo hộ để tạo môi trường cạnh tranh; điều chỉnh thuế suất thuế xuất khẩu, thuế suất thuế nhập khẩu một số mặt hàng, nguyên vật liệu, góp phần ổn định mặt bằng giá cả trong nước.

- Tăng cường hợp tác với cơ quan hải quan tại các thị trường có nguy cơ cao về gian lận xuất xứ. Đẩy mạnh phòng chống gian lận xuất xứ, ghi nhãn hàng hóa không đúng quy định, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, chuyển tải bất hợp pháp hàng hóa, trọng tâm là các mặt hàng có kim ngạch xuất, nhập khẩu tăng đột biến đối với các thị trường lớn.

e) Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu việc xây dựng, phát triển đội tàu vận tải biển quốc tế của Việt Nam để giảm chi phí và nâng cao tính chủ động cho hoạt động xuất nhập khẩu.

g) Các bộ, cơ quan, địa phương:

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi hơn nữa cho hoạt động xuất khẩu, nhất là đối với các ngành hàng có đóng góp quan trọng cho xuất khẩu như dệt may, da giầy, thủy sản… Thúc đẩy triển khai cơ chế Một cửa Quốc gia, Một cửa ASEAN. Rà soát các loại phí đối với phương tiện, hàng hóa xuất nhập khẩu, nhất là hàng xuất khẩu, để chủ động giảm phí đến hết năm 2021 cho các doanh nghiệp.

- Có chính sách minh bạch và tạo thuận lợi cho công nghiệp hỗ trợ, giúp các doanh nghiệp giảm giá thành, nâng cao giá trị gia tăng trong xuất khẩu.

7. Về các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan:

- Khẩn trương trình Chính phủ ban hành chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động và các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

- Đẩy mạnh kết nối cung cầu thị trường lao động, bảo đảm không thiếu hụt lao động khi nền kinh tế phục hồi; nghiên cứu, có giải pháp hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại lao động để chuẩn bị cho thời kỳ phục hồi và yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là trong lĩnh vực công nghệ cao.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp tục đề xuất các giải pháp, chính sách về thuế, phí, lệ phí để hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân và các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất các chính sách, giải pháp về tín dụng để hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân và các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tăng cường khả năng tiếp cận vốn cho người dân, doanh nghiệp; khuyến khích tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí để tiếp tục giảm lãi suất cho vay hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

d) Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ khẩn trương rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện dự án đầu tư, nhất là các dự án đặc thù có tác động lớn, tạo động lực cho tăng trưởng.

đ) Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiên cứu, đề xuất tháo gỡ ngay một số quy định gây khó khăn, vướng mắc đối với doanh nghiệp nhà nước, có cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

e) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chính sách kích cầu, phục hồi hoạt động du lịch, lữ hành; khẩn trương trình Chính phủ ban hành chính sách giảm số tiền ký quỹ của các doanh nghiệp lữ hành.

g) Bộ Giao thông vận tải:

- Hoàn thiện Đề án thực hiện xây dựng đường bộ cao tốc giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đề xuất với Bộ Tài chính việc giãn, hoãn đóng phí bảo trì đường bộ đối với doanh nghiệp bưu chính, vận tải, taxi...; tiếp tục giảm phí, giá hỗ trợ ngành vận tải, hàng không.

h) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Bảo đảm lưu thông hàng hóa, thúc đẩy xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu nông sản và đẩy mạnh tiêu thụ nông sản trên thị trường trong nước; tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, chế biến, bảo quản nông sản, sản phẩm OCOP.

- Đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, duy trì doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong những lĩnh vực then chốt, thiết yếu, những địa bàn quan trọng về quốc phòng, an ninh, những lĩnh vực mà doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư, để góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

i) Các địa phương chủ động xây dựng các phương án duy trì sản xuất kinh doanh, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để phục hồi sau khi dịch bệnh được kiểm soát; phối hợp chặt chẽ các bộ, cơ quan trung ương triển khai tiêm vắc-xin; xây dựng phương án và bố trí chỗ ở, thực hiện cách ly, giãn cách phù hợp cho chuyên gia, người lao động để bảo vệ, duy trì sản xuất, kinh doanh.

8. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, theo tinh thần "lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy cái đẹp dẹp cái xấu", truyền cảm hứng và tạo niềm tin cho nhân dân, nâng cao ý thức trách nhiệm, tính tự giác, tích cực thực hiện phòng, chống dịch và thúc đẩy sản xuất kinh doanh; tăng cường giám sát không gian mạng để loại bỏ các thông tin xấu độc; chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

9. Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và thuận lợi cho phát triển đất nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tập trung quán triệt ngay và triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết này; kịp thời đề xuất, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định những vấn đề mới phát sinh, vượt thẩm quyền.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các bộ, cơ quan, địa phương liên quan đôn đốc, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết này.

3. Chính phủ trân trọng đề nghị các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh

nghiệp và nhân dân cả nước luôn đồng hành, phối hợp chặt chẽ với cơ quan hành chính nhà nước các cấp, tăng cường giám sát thực thi công vụ và đóng góp ý kiến xây dựng, góp phần tạo đồng thuận xã hội.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, các cơ quan thông tấn, báo chí, các bộ, ngành trung ương và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết này./

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Minh Khái

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH (2b). 110